

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN - TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thúy Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy;

Bà Nguyễn Thị Nam Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Ngày 16 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 340/2024/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng thẻ tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2025/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 3 năm 2025 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử 32/TB-TA ngày 14/5/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP K; Địa chỉ trụ sở chính: 4 P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc M, chức danh: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Văn T, ông Mai Đăng A, sinh năm: 1975; chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ; Địa chỉ liên hệ: số A T, phường V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam. (ông A có mặt, ông T vắng mặt)

- Bị đơn: Ông Lê Thanh H - Sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn V, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 10/8/2024 của Ngân hàng TMCP K và quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 26/11/2020 ông Lê Thanh H có ký giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế số 086/20/TC/0138-4113 với Ngân hàng K, hạn mức thẻ được cấp là 20.000.000 đồng, loại thẻ: JCB credit Classic & VISA credit Classic, mục đích vay: tiêu dùng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất cho vay và lãi suất quá hạn 22%/năm, Điều kiện áp dụng: Theo bảng chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế K1.

Quá trình thực hiện hợp đồng, sau khi giải ngân ông Lê Thanh H thường xuyên không thực hiện thanh toán đúng quy định, từ ngày 10/11/2021 đến nay ông H đã không thanh toán bất kỳ khoản nào cho Ngân hàng. Tính đến ngày 16/6/2025 thì số

nợ thẻ của ông H tại Ngân hàng K, cụ thể là: nợ gốc còn lại: 19.524.593 đồng, lãi trong hạn: 17.235.794 đồng, phạt chậm trả: 21.457.237 đồng; phí phạt hạn mức: 6.718.811 đồng, tổng cộng: 64.936.435 đồng. Nay ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông H phải trả cho Ngân hàng số tiền 64.936.435 đồng và tiếp tục tính lãi theo hợp đồng phát hành thẻ cho đến khi thanh toán xong.

Ngoài ra nguyên đơn không có ý kiến trình bày gì thêm.

Tại bản tự khai ngày 28/10/2024 và tại biên bản hòa giải ngày 10/02/2024 bị đơn ông Lê Thanh H trình bày:

Vào ngày 26/11/2020, ông H có ký giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế số 086/20/TC/0138-4113 với Ngân hàng K với hạn mức thẻ được cấp là 20.000.000 đồng, loại thẻ: JCB credit Classic & VISA credit Classic, mục đích vay: tiêu dùng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất cho vay và lãi suất quá hạn 22%/năm, Điều kiện áp dụng: Theo bảng chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế K1. Tại thời điểm đăng ký đến khi nhận được thẻ, ông H có dùng số tiền trên để chi phí cho bản thân vợ ông H không biết và không liên quan, ông H vẫn đóng tiền gốc và lãi đầy đủ đúng hạn, tuy nhiên năm 2023 do đại dịch COVID nên kinh tế khó khăn, thậm chí có mấy tháng không được nhận lương, Ngân hàng cũng có liên hệ ông H để tắt toán số tiền vay ban đầu là 20.000.000 đồng nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên ông H không thanh toán được. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông H phải trả số tiền nợ gốc còn lại: 19.524.593 đồng và tiền lãi, phí thì ông H không thể trả nổi, ông mong phía Ngân hàng xem xét, giảm lãi cho ông để có điều kiện trả nợ cho Ngân hàng.

Tại phiên tòa ông H vắng mặt và không có ý kiến trình bày gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền: Giữa Ngân hàng TMCP K với ông Lê Thanh H có ký kết giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế số với nhau nên xác định quan hệ tranh chấp là tranh chấp hợp đồng tín dụng, đây là tranh chấp dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn ông Lê Thanh H có nơi cư trú tại thôn V, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam, vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm b Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị đơn: Tại phiên tòa bị đơn mặc dù đã được tổng đạt giấy triệu tập và Thông báo thay đổi thời gian xét xử hợp lệ nhưng vắng mặt nên căn cứ vào khoản 2 Điều 227, Điều 228 BLTTDS, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Giữa nguyên đơn Ngân hàng TMCP K với bị đơn ông Lê Thanh H có ký kết giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế số

086/20/TC/0138-4113 với Ngân hàng K, hạn mức thẻ được cấp là 20.000.000 đồng, loại thẻ: JCB credit Classic & VISA credit Classic, mục đích vay: tiêu dùng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất cho vay và lãi suất quá hạn 22%/năm. Đây là sự thỏa thuận tự nguyện của các đương sự và là hợp đồng hợp pháp, được pháp luật công nhận. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, theo đại diện Ngân hàng trình bày là ông H vi phạm nghĩa vụ trả nợ, tại bản trình bày ý kiến ông H cũng thừa nhận không trả nợ đúng hạn cho Ngân hàng. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Lê Thanh H phải trả toàn bộ số tiền nợ còn lại có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Xét về số tiền nợ vay 64.936.435 đồng mà Ngân hàng yêu cầu ông Lê Thanh H phải trả thì Ngân hàng đã cung cấp đầy đủ các tài liệu chứng cứ, chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình. Về phía bị đơn ông Lê Thanh H đồng ý có nợ của Ngân hàng số tiền nợ gốc và lãi nhưng do kinh tế khó khăn nên không thể trả được cho Ngân hàng nợ gốc, nợ lãi theo thỏa thuận tại hợp đồng, ông H xin giảm lãi. Trường hợp này Hội đồng xét xử xét thấy: Như đã phân tích tại mục [2.1] giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế số 086/20/TC/0138-4113 ngày 26/11/2020 giữa ông Lê Thanh H với Ngân hàng TMCP K là hợp đồng hợp pháp có giá trị pháp luật và bắt buộc các bên phải thực hiện, ông H đã vi phạm nghĩa vụ cam kết trong hợp đồng nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông H phải trả số 64.936.435 đồng là có căn cứ, phù hợp với thỏa thuận tại hợp đồng và quy định tại Điều 91, 95 Luật tổ chức tín dụng. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm b Khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng năm 2017 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP K đối với ông Lê Thanh H về việc “Tranh chấp hợp đồng thẻ tín dụng”.

2. Buộc ông Lê Thanh H phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân Hàng TMCP K tổng số tiền 64.936.435 đồng (sáu mươi bốn triệu chín trăm ba mươi sáu nghìn bốn trăm ba mươi lăm đồng); trong đó nợ gốc còn lại: 19.524.593 đồng, lãi trong hạn: 17.235.794 đồng, phạt chậm trả: 21.457.237 đồng; phí phạt hạn mức: 6.718.811 đồng (tiền lãi, phí tạm tính đến ngày 16/6/2025 và tiếp tục tính lãi, phí theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP K).

3. Về án phí: Ông Lê Thanh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.247.000 đồng. Ngân Hàng TMCP K không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng

án phí đã nộp là 1.100.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0014749, ngày 10/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Viện kiểm sát nhân dân TX. Điện Bàn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn;
- Thi hành án

Trịnh Thị Thúy Vân